

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày 30/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Bình và ông Hồ Trọng Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1980 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; Bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/3/2025 đến ngày 07/4/2025 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Thôn A, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Sầm Văn T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn A, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 28/3/2025, tổ công tác Phòng C2 Công an tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu vực thôn A M, xã M, huyện V kiểm tra phát hiện tại khu vực nhà kho của Nguyễn Văn C thuộc thôn A M, xã M, huyện V có 03 bao tải màu trắng, mỗi bao tải có khối lượng là 25kg, tổng khối lượng là 75 kg được khâu kín miệng, bên trong mỗi bao đều chứa chất bột khô, màu trắng xám. Các khai nhận 03 bao tải chứa thành phần chất độc Xyanua do Nguyễn Thị H thuê Các vận chuyển với giá 300.000 đồng từ cửa hàng của H thôn A M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai đến khu vực bãi khai thác vàng thuộc thôn A M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai để giao cho một người nam giới (Không xác định được nhân thân, lai lịch) vào ngày 27/3/2025 nhưng do bận công việc nên Các chưa chở đi được mà mang về cất giấu tại kho trên. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại Bản kết luận giám định số 2834/KL - KTHS ngày 04/4/2025 của V Bộ C3 kết luận:

Chất bột màu trắng xám trong 03 (Ba) túi nilon ký hiệu M1, M2, M3 đựng trong túi niêm phong có mã số PS3 1926426 gửi giám định đều tìm thấy X, hàm lượng Xyanua trong các mẫu như sau: M1: 17,4%; M2: 20,3%; M3: 19,3%.

Xyanua là hóa chất có độc tính cao, chúng hấp thu nhanh vào cơ thể gây suy hô hấp, co giật và tử vong, liều gây chết (LD50): 1,5 – 3,0mg/kg thể trọng qua đường tiêu hóa. Xyanua thuộc danh mục hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp theo Nghị định 113/2017/NĐ – CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất (Được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Nghị định 82/2022/NĐ - CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất độc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất độc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 311; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

+ Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác định bị cáo Nguyễn Văn C không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tuyên tịch thu, sung quỹ đối với 03 bao tải màu trắng, bên trong mỗi bao đều chứa chất bột khô màu trắng xám, khối lượng mỗi bao sau khi trích mẫu để tiến hành giám định lần lượt là 24,96691 kg, 24,95508 kg, 24,96057 kg và 01 túi niêm phong có mã số PS3 1926426 bên trong có 03 túi nilon ký hiệu M1, M2, M3 đều chứa chất bột màu trắng xám do cơ quan giám định hoàn trả lại.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, số IMEI 1 là 865202076204003, số IMEI 2 là 865202076204011, bên trong điện thoại lắp 01 sim do Nguyễn Văn C giao nộp không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo bị bắt quả tang và bị thu giữ vật chứng là chất độc ngay tại nơi ở của bị cáo, kết luận giám định hóa học xác định 03 bao vi sinh thu giữ của Các có chứa chất độc Xyanua. Như vậy đủ căn cứ xác định Nguyễn Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết Xyanua là chất độc nhưng ngày 27/3/2025 vẫn tàng trữ 03 bao tải chất bột khô màu trắng xám với tổng khối lượng 75kg sau khi giám định, quy đổi hàm lượng 03 bao tải nêu trên có chứa tổng khối lượng là 14,25 kg chất độc Xyanua tại thôn A M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất độc” theo Khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý chất độc của Nhà nước, đến an toàn công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương

nên cần xét xử nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn C1 được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất và huy chương kháng chiến chống Pháp hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 03 bao tải màu trắng, bên trong mỗi bao đều chứa chất bột khô màu trắng xám, khối lượng mỗi bao sau khi trích mẫu để tiến hành giám định lần lượt là 24,96691 kg, 24,95508 kg, 24,96057 kg; 01 túi niêm phong có mã số PS3 1926426 bên trong có 03 túi nilon ký hiệu M1, M2, M3 đều chứa chất bột màu trắng xám do cơ quan giám định hoàn trả lại cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, số IMEI 1 là 865202076204003, số IMEI 2 là 865202076204011, bên trong điện thoại lắp 01 sim do Nguyễn Văn C giao nộp, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn C không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Đối với lời khai của Nguyễn Văn C về việc Nguyễn Thị H thuê Các vận chuyển chất độc, H phủ nhận hoàn toàn lời khai trên, ngoài lời khai của C không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý đối với H về hành vi thuê vận chuyển chất độc, Viện kiểm sát không đề cập giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 311; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất độc”
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau đây: 03 bao tải màu trắng đã niêm phong, bên trong mỗi bao chứa chất bột khô màu trắng xám, khối lượng mỗi bao lần lượt là 24,96691 kg, 24,95508 kg, 24,96057 kg.

Và 01 túi niêm phong có mã số PS3 1926426 bên trong có 03 túi nilon ký hiệu M1, M2, M3 đều chứa chất bột màu trắng xám.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án vật chứng là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số IMEI 1 là 865202076204003, số IMEI 2 là 865202076204011, bên trong điện thoại lắp 01 sim điện thoại.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Văn Bàn;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Trần Phú,
huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi